

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 26/02/2021.

**NHÂN DÂN ANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

***Các Hội thẩm nhân dân :*** 1. Ông **Nguyễn Xuân Tiền**

2. Bà **Đặng Thị Nhác**

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Hồng Hà** – Thư ký Tòa án

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:***

**Ông Nguyễn Mạnh Hùng** – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN T**, sinh năm: 1981; HKTT và chỗ ở: thôn A, xã Đ, huyện Gia Lâm, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị V; sinh năm: 1953; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là Vũ Thị Thu H, sinh năm: 1984; có 02 con (lớn sinh năm: 2005, nhỏ sinh năm: 2007); Tiền án: không, tiền sự: 01 (đã hết thời hiệu).

Bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 16/11/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**2. NGÔ QUANG H**, sinh năm: 1981; HKTT và chỗ ở: Tổ Q, phường C, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Quang L, sinh năm: 1953 và bà Đào Thị N, sinh năm: 1954; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con út. Có vợ là Chử Thị Bích Hiền, sinh năm: 1985; có 03 con (lớn sinh năm: 2012, nhỏ sinh năm: 2015); Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ ngày 07/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 13/11/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**3. NGÔ VĂN D**, sinh năm: 1976; HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường C, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Văn D1 (đã chết) và bà Tăng Thị B, sinh năm: 1940; gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con út. Có vợ là Thẩm Thị T, sinh năm: 1978; có 02 con (lớn sinh năm: 2006, nhỏ sinh năm:

2010);Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ ngày 07/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 13/11/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**4. LƯU VĂN Đ** , sinh năm: 1988; HKTT và chỗ ở: Tổ S, phường C, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lưu Văn Đ1, sinh năm: 1965 và bà Đào Thị V; sinh năm: 1965; có vợ là Phùng Thị T, sinh năm: 1991; có 02 con (lớn sinh năm: 2014, nhỏ sinh năm: 2018); tiền sự: 0, tiền án: 01, bản án số 356/2006/HSST ngày 17/8/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và bản án số 1339/2006/HSPT ngày 13/12/2006 của Tòa phúc thẩm tại Hòa Nội – TAND Tối cao xử 42 tháng tù về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh Quốc gia (Án đã được xóa).

Bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 16/11/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**5. DƯƠNG ANH T** , sinh năm: 1985; HKTT và chỗ ở: Tổ F, phường C, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Dương Công Q, sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị O; sinh năm: 1961; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm: 1986; có 03 con (lớn sinh năm: 2007, nhỏ sinh năm: 2015); Tiền án: 01, tiền sự: 01 tiền sự.

- Ngày 27/4/2004, Công an phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (Đã hết thời hiệu).

- Bản án số 315/2012/HSST ngày 15/11/2013 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản (Án đã được xóa)

Bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 16/11/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**6. NGUYỄN ĐỨC C** (tên gọi khác: Nguyễn Đức T3 ), sinh năm: 1972; HKTT và chỗ ở: tổ Y, phường C, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đ K (đã chết) và con bà Vũ Thị Y; sinh năm: 1938; gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con út. Có vợ là Ngô Huyền N, sinh năm: 1973; có 02 con (lớn sinh năm: 1995, nhỏ sinh năm: 2002); Tiền án: 01, tiền sự: 01.

- Ngày 26/11/2007, Công an quận Long Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng nhập lậu (đã hết thời hiệu).

- Bản án số 235/2007/HSST ngày 22/11/2007 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử 8 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án (Đã xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 13/11/2020. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 07/11/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội - Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Cự Khối phát hiện bắt quả tang 05 đối tượng gồm Nguyễn T , Lưu Văn Đ , Ngô Văn D , Ngô Quang H , Dương Anh T đang có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt

nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn tại nhà của Nguyễn Đức C ở ngõ 131, tổ 12, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc. Tang vật thu giữ gồm: 01 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn (mỗi bộ bài 100 cây bài), số tiền 15.230.000 đồng (trong đó 15.090.000 đồng tiền thu trên cH bạc, 140.000 đồng tiền gà).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07/11/2020, Nguyễn Đức C đang ở nhà tại ngõ 131, tổ 12, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội thì có Ngô Văn D, Nguyễn T, Lưu Văn Đ, Dương Anh T đến chơi. Ngồi chơi một lúc thì D, T, Đ, T cùng rủ nhau đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn tại nhà của C, C đồng ý. Để thực hiện ý định trên, C chuẩn bị 01 đĩa sứ, 02 bộ bài chắn và ngồi chia bài cho người chơi. Hình thức đánh chắn như sau: 04 người chơi sử dụng 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 đĩa sứ hình tròn để chơi. C chia bài thành 04 phần, mỗi phần 19 cây bài, người đánh đầu tiên được thêm 01 cây bài là 20 cây, phần còn lại để vào đĩa gọi “nọc”. Các đối tượng quy ước mức thắng thua là: “suông 2 dịch 1” (nghĩa là ai được ù suông thì thắng mỗi người còn lại 20.000 đồng, ù thông thì thắng mỗi người 30.000 đồng, ù tôm thắng mỗi người 40.000 đồng, ù lèo thắng mỗi người 50.000 đồng, ù trì bạch thủ thắng mỗi người 100.000 đồng, ù bạch định thì thắng mỗi người 110.000 đồng, ù tám đỏ bằng ù 10 chắn, bằng ù kính tứ trì thì thắng mỗi người 120.000 đồng. Nếu ù có gà như: tám đỏ, bạch định, 10 chắn, kính tứ chi, trì bạch thủ thì người thắng bỏ ra 10.000 đồng đến 20.000 đồng gọi là tiền hồ để trả công cho C chia bài. Khoảng 13h cùng ngày, Ngô Quang H đến nhà C ngồi xem D, T, Đ, T chơi đánh bạc. Đến 15 giờ cùng ngày, do T chơi thua hết tiền nên H vào chơi thay vị trí của T. Lúc này, C đi ra ngoài có việc nên T ngồi chia bài thay cho C. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi D, T, Đ, T, H đang đánh bạc thì bị Cơ quan Công an đến phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở để làm việc.

T khai: Khi tham gia chơi đánh bạc, T bỏ ra 4.750.000 đồng, khi cơ quan công an vào bắt quả tang T thắng 620.000 đồng, T có 5.370.000 đồng để trên cH bạc và đã bị cơ quan công an thu giữ.

Đ khai: Khi tham gia chơi đánh bạc, Đ bỏ ra 4.690.000 đồng, khi cơ quan công an vào bắt quả tang Đ thắng 1.590.000 đồng, Đ có 6.280.000 đồng để trên cH bạc và đã bị cơ quan công an thu giữ.

D khai: Khi tham gia chơi đánh bạc, D bỏ ra 1.800.000 đồng, khi cơ quan công an vào bắt quả tang D đang hòa, D có 1.800.000 đồng để trên cH bạc và đã bị cơ quan công an thu giữ.

H khai: Khi tham gia chơi đánh bạc, H bỏ ra 1.630.000 đồng, khi cơ quan công an vào bắt quả tang H thắng 10.000 đồng, H có 1.640.000 đồng để trên cH bạc và đã bị cơ quan công an thu giữ.

T khai: Khi tham gia chơi đánh bạc, T bỏ ra 2.360.000 đồng, khi cơ quan công an vào bắt quả tang T đã bị thua hết tiền.

Các đối tượng đều khẳng định: Toàn bộ số tiền 15.090.000 đồng mà cơ quan Công an thu trên cH bạc và 140.000 đồng tiền gà của C đều là tiền các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc ngày 07/11/2020 tại nhà C. Tổng cộng số tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc là: 15.230.000 đồng.

Lời khai của Nguyễn T , Lưu Văn Đ , Ngô Văn D , Ngô Quang H , Dương Anh T , Nguyễn Đức C phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua xác minh nơi các đối tượng đánh bạc ở ngõ 131, tổ 12, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội là nhà của anh Ngô Văn Hòa, sinh năm: 1979, HKTT: tổ 12, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội. Từ tháng 02 năm 2019, anh Hòa cho Nguyễn Đức C thuê căn nhà trên để ở, việc C cho các đối tượng đánh bạc trái phép anh Hòa không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý đối với anh Hòa.

Đối với 01 đĩa sù, 02 bộ bài chắn (mỗi bộ bài 100 cây bài), số tiền 15.230.000 đồng là tang vật của vụ án. Chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn T , Lưu Văn Đ , Ngô Văn D , Ngô Quang H , Dương Anh T , Nguyễn Đức C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-LB ngày 20/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo T , Đ , D , H , T , C về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo: Nguyễn T , Lưu Văn Đ , Ngô Văn D , Ngô Quang H , Dương Anh T , Nguyễn Đức C về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Về hình phạt đề nghị HĐXX:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Ngô Quang H , Ngô Văn D .

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Nguyễn T , Lưu Văn Đ , Dương Anh T , Nguyễn Đức C .

*Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:*

- Bị cáo Nguyễn T từ 16 đến 18 tháng tù treo, thử thách 32-36 tháng.
- Bị cáo Lưu Văn Đ từ 18 đến 22 tháng tù treo, thử thách 36-44 tháng.
- Bị cáo Dương Anh T từ 16 đến 20 tháng tù treo, thử thách 32-40 tháng.
- Bị cáo Ngô Quang H từ 08 đến 12 tháng tù treo, thử thách 16-24 tháng.
- Bị cáo Ngô Văn D từ 08 đến 12 tháng tù treo, thử thách 16-24 tháng.
- Bị cáo Nguyễn Đức C từ 14 đến 16 tháng tù treo, thử thách 28-32 tháng

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu sung công số tiền 15.230.000 đồng thu giữ của các bị cáo;
- Đề nghị tiêu hủy 01 đĩa sù, 02 bộ bài chắn (mỗi bộ 100 cây) đã qua sử dụng;

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 07/11/2020, Nguyễn T, Lưu Văn Đ, Ngô Văn D, Ngô Quang H, Dương Anh T, Nguyễn Đức C có hành vi Đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Chắn tại nhà của Nguyễn Đức C ở ngõ 131, tổ 12, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 15.230.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo T, Đ, D, H, T, C đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Nguyễn T, Lưu Văn Đ, Ngô Văn D, Ngô Quang H, Dương Anh T, Nguyễn Đức C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua phần thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc phân công cụ thể, các bị cáo đánh bạc bằng hình thức thắng thua trực tiếp bằng tiền để hưởng lợi do cơ hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, muốn kiếm tiền nhanh chóng, không bằng sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Đức C là chủ nhà biết việc đánh chắn ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng đã không ngăn cản mà còn đồng ý để các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình nên mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc, còn các bị cáo T, Đ, D, H, T biết việc đánh chắn ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng đều hưởng ứng cùng rủ nhau tham gia đánh bạc nên tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án như nhau. Trong lần đánh bạc này, số tiền T bỏ ra chơi đánh bạc là 4.750.000đồng đang thắng 620.000đồng, nên số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là: 5.370.000 đồng; số tiền Đ bỏ ra chơi đánh bạc là 4.690.000đồng, đang thắng 1.590.000đồng, nên số tiền Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là: 6.280.000 đồng; số tiền D bỏ ra chơi đánh bạc là 1.800.000đồng, đang hòa nên số tiền D

phải chịu trách nhiệm hình sự là 1.800.000đồng; số tiền H bỏ ra chơi đánh bạc, là 1.630.000đồng, đang thắng 10.000 đồng, nên số tiền H phải chịu trách nhiệm hình sự là 1.640.000đồng; số tiền T bỏ ra chơi đánh bạc là 2.360.000đồng, T bị thua hết tiền, nên số tiền T phải chịu trách nhiệm hình sự là 2.360.000đồng. Do đó khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện.

**[4]** Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do đó cần thiết phải có những hình phạt tù tương xứng đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn T** , bị cáo biết việc đánh chẵn ăn tiền là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn hưởng ứng tham gia cùng H , D , Đ , T là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển. Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo có 01 tiền sự (đã hết thời hiệu), tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, ông Nguyễn Văn Phi (bố đẻ bị cáo) là thương binh hạng ba với tỷ lệ thương tật 60% là người có công với Nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Ngô Quang H** , bị cáo là người trưởng thành biết việc đánh chẵn ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn tự nguyện tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Ngô Văn D** , bị cáo là người trưởng thành và biết rất rõ việc đánh chẵn ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn hưởng ứng tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Lưu Văn Đ** , bị cáo có 01 tiền án năm 2006 đã được xóa. Bị cáo biết việc đánh chẵn ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn tự nguyện tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Dương Anh T** , bị cáo có 01 tiền án (đã hết thời hiệu), 01 tiền sự (đã được xóa). Bị cáo biết việc đánh chẵn ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn tự nguyện tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại

cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình, ông Nguyễn Đăng Bình (là bác ruột bị cáo) là liệt sỹ hy sinh trong kháng C chống Mỹ- là người có công với Nhà nước là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

**- Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Đức C** , bị cáo có 01 tiền án (đã hết thời hiệu), 01 tiền sự (đã được xóa). Bị cáo biết việc đánh chấn ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng do ham vui nên khi được các bị cáo khác rủ chơi chấn tại nhà bị cáo đã không từ chối mà nhanh chóng đồng ý. Năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi đánh bạc, tuy án đã được xóa nhưng bị cáo muốn có tiền phục vụ nhu cầu cá nhân, lợi ích vật chất mà bị cáo đã đồng ý tham gia đánh bạc với các bị cáo khác bằng việc ngồi chia bài, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là lao động chính duy nhất trong gia đình, ông Nguyễn Đ Kiểm (bố đẻ bị cáo) trong kháng C chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương C sỹ giải phóng hạng ba, Huân chương kháng C hạng nhì và Huân chương C sỹ về vang hạng nhất, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra phải xử phạt một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H , D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, phạm tội có mức độ, là lao động chính duy nhất trong gia đình có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nhân thân tốt nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với các bị cáo T , Đ , T , C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, phạm tội có mức độ, là lao động chính duy nhất trong gia đình có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, các bị cáo tuy có tiền án, tiền sự nhưng đã được xóa án tích, kể từ khi hết thời gian thử thách không tiếp tục phạm tội mới nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; các bị cáo H , D đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo T , T , C là gia đình có công với Nhà nước, ngoài ra các bị cáo đều là lao động chính và lao động duy nhất trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

\* *Về tình tiết tăng nặng*: Không.

\* *Về hình phạt bổ sung*: Xét các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Xét thấy, đối với số tiền 15.230.000 đồng thu giữ được của các bị cáo đều là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đĩa sứ hình tròn và 02 bộ bài chắn (mỗi bộ bài 100 cây bài) đã qua sử dụng.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[8] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên!*

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn T , Lưu Văn Đ , Dương Anh T , Nguyễn Đức C .

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Ngô Quang H , Ngô Văn D ;

2. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn T , Ngô Quang H , Ngô Văn D , Lưu Văn Đ , Dương Anh T và Nguyễn Đức C** phạm tội “**Đánh bạc**”;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn T 18 (Mười tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Nguyễn T** cho Ủy ban nhân dân xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Ngô Quang H 12 (Mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Ngô Quang H** cho Ủy ban nhân dân phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Ngô Văn D 12 (Mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Ngô Văn D** cho Ủy ban nhân dân phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Lưu Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Lưu Văn Đ** cho Ủy ban nhân dân phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.



- Xử phạt bị cáo **Dương Anh T 15 (Mười lăm) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Dương Anh T** cho Ủy ban nhân dân phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức C 15 (Mười lăm) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Nguyễn Đức C** cho Ủy ban nhân dân phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

**5.** Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**6.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 15.230.000 đồng thu giữ của các bị cáo do sử dụng vào việc đánh bạc (*Theo ủy nhiệm chi số UNC: 01 ngày 06/01/2021 tại tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên*);

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đĩa sứ hình tròn, không niêm phong và 02 bộ bài chắn (mỗi bộ bài 100 cây bài) đã qua sử dụng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Long Biên*).

**4.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo **Nguyễn T , Ngô Quang H , Ngô Văn D , Lưu Văn Đ , Dương Anh T và Nguyễn Đức C** , mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP/TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**